

## VI-3 Chăm sóc sức khỏe và y tế cho trẻ sơ sinh

### 1. Y tế cho trẻ em

Tiêu chuẩn y tế dành cho trẻ em của Nhật rất cao, tỷ lệ tử vong của trẻ sơ sinh Nhật cũng thấp nhất thế giới. Có nhiều bệnh viện chuyên môn dành cho trẻ em, nhưng trước hết hãy liên lạc đến bệnh viện nhi khoa gần nơi ở nhất.

### 2. Tiêm ngừa

Tiêm ngừa cho trẻ sơ sinh được căn cứ theo bảng dưới đây. Lịch tiêm ngừa do tòa hành chính thành phố, huyện, xã qui định. Nếu đủ điều kiện, theo nguyên tắc phần lớn việc tiêm ngừa là miễn phí. Những ghi chú cần thiết đều được ghi trên sổ sức khỏe mẹ con. Hãy liên hệ với các trung tâm sức khỏe tại tòa hành chính thành phố, huyện, xã để biết thêm chi tiết. (phụ lục trang IX-3 79)

Bảng danh sách tiêm ngừa

Tên loại tiêm ngừa	Lịch tiêm chủng qui định theo pháp luật
Chủng ngừa 3 loại ( Bệnh bạch hầu, ho gà, uốn ván)	Sau khi sinh từ 3 tháng đến dưới 90 tháng (tiêm chủng lần đầu) Sau khi sinh từ 3 tháng đến dưới 90 tháng (tiêm chủng bổ sung lần sau phải cách 6 tháng so với lần đầu )
Chủng ngừa 2 loại ( Bệnh bạch hầu, uốn ván )	Dưới 13 tuổi
Bệnh bại liệt	Sau khi sinh từ 3 tháng đến dưới 90 tháng
BCG	Sau khi sinh đến dưới 6 tháng
MR2 chủng ngừa 2 loại (sởi, sởi truyền nhiễm )	Sau khi sinh từ 12 đến dưới 24 tháng.(lần 1) Từ 5 đến dưới 7 tuổi, trước khi nhập học tiểu học.(lần 2) Độ tuổi tương đương năm thứ nhất của cấp 2 (lần 3) (※3) Độ tuổi tương đương năm thứ 3 của cấp 3 (lần 4) (※3)
Viêm não Nhật Bản	Sau khi sinh từ 6 tháng đến dưới 90 tháng (lần 1) Sau khi sinh từ 6 tháng đến dưới 90 tháng ( tiêm bổ sung lần 1 phải cách hơn 1 năm sau khi tiêm lần đầu ) Thời gian từ 9 tuổi đến dưới 13 tuổi.(lần 2)

- ※1 Thời gian tiêm ngừa thực tế khác nhau giữa các thành phố, huyện, xã. Xin tham khảo trong sổ mẹ con, hoặc liên hệ trực tiếp đến trung tâm sức khỏe thành phố, huyện, xã để biết thêm chi tiết. (phụ lục trang IX-3 79)
- ※2 Ngoài những tiêm ngừa này có thêm những tiêm ngừa khác có thu phí như cúm, bệnh quai bị, thủy đậu, viêm gan v.v...Xin tư vấn cụ thể với các cơ quan y tế bạn thường đi khám.
- ※3 Từ năm 2008 quyết định chính sách với kỳ hạn 5 năm

### 3. Khám sức khỏe

Sau khi sinh 4 tháng, 18 tháng và 42 tháng trẻ được khám sức khỏe miễn phí tại tòa hành chính thành phố, huyện, xã. Thời gian và thủ tục tiến hành có khác nhau giữa các thành phố, huyện, xã, hãy liên hệ đến trung tâm sức khỏe để biết thêm chi tiết. Thông thường, giấy báo khám sức khỏe sẽ được gửi đến nhà bạn qua đường bưu điện.



### 4. Phí chăm sóc y tế cho trẻ sơ sinh

#### 1) Phí hỗ trợ chăm sóc y tế cho trẻ sơ sinh.

Phí chăm sóc y tế cho trẻ sơ sinh được trả từ bảo hiểm của người nuôi dưỡng. Thông thường phí phải trả là 30% tổng chi phí.

Tùy theo từng thành phố, huyện, xã, có thể có chính sách hỗ trợ một phần phí chăm sóc y tế cho trẻ sơ sinh. Hãy liên hệ đến quầy chăm sóc phúc lợi nhi đồng, quầy vệ sinh sức khỏe hoặc

quầy bảo hiểm sức khỏe quốc dân tại tòa hành chính thành phố, huyện, xã, để biết thêm chi tiết.  
(phụ lục trang IX-1 62)

2) Những khoản hỗ trợ khác

Trẻ sinh thiếu tháng, trẻ bị tàn tật hoặc bị những bệnh mãn tính được hưởng chế độ chăm sóc sức khỏe y tế từ chi phí nhà nước. Hãy liên hệ đến cơ sở y tế hoặc cơ sở phúc lợi để biết thêm chi tiết. (phụ lục trang IX-1 62)